TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/HS-ST
Ngày 15-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhường, ông Phan Xuân Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Biện Minh T** (Tên gọi khác: N), sinh năm 1973, tại tỉnh Khánh Hòa.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Biện N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1942; Bị cáo có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1994.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 21/02/2012, Biện Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tại Bản án số 19/2012/HSST ngày 21/02/2012.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2015, bị Tòa án thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt Biện Minh T 03 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại Bản án số 194/2015/HSST ngày 25/6/2015, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2022 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Phạm Quang D**, sinh năm 1986, tại tỉnh Đắk Lắk.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông.Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Hùng C, sinh năm 1959 bà Phan Thị Y, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2022 đến ngày 10/3/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2022 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2.2. Bị hại: Phòng Văn hoá và thông tin huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện uỷ quyền của bị hại: Ông Lê Văn S, sinh năm 1971 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Anh H, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Lê Sỹ H, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2.4. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988 (vắng mặt).

- Anh Trần Trọng T, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 ngày 04/3/2022, Biện Minh T và Phạm Quang D gặp nhau tại Thành phố Buôn Ma Thuột, T dùng xe mô tô biển số 47B1 - 656.34 chở D huyện Krông Pắc để chơi. Trên đường đi cả 02 nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực Thôn T, xã E, huyện Krông Pắc, T và D phát hiện trong nhà kho thuộc khu di tích lịch sử CADA không có người trông coi, phát hiện trong kho có 01 mô tơ đã qua sử dụng nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc mô tơ trên. T và D đã đột nhập vào nhà kho lấy trộm mô tơ đưa ra ngoài, khi vừa đưa mô tơ ra đến cửa kho thì bị Công an xã E và bảo vệ khu di tích phát hiện bắt quả tang Phạm Quang D cùng tang vật, còn Biện Minh T bỏ trốn khỏi hiện trường.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc, kết luận: 01

môtơ màu xám đã qua sử dụng có kích thước: chiều dài 51,5 cm; đường kính 25cm, không rõ nhãn hiệu có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 môtơ màu xám đã qua sử dụng có kích thước: chiều dài 51,5 cm; đường kính 25cm, không rõ nhãn hiệu.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố các bị cáo Biện Minh T và Phạm Quang D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Biện Minh T và Phạm Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Biện Minh T và Phạm Quang D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Biện Minh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả lại 01 mô tơ màu xám đã qua sử dụng, có kích thước chiều dài 51,5cm; đường kính 25cm cho ông Lê Văn S là đại diện cho tổ chức bị thiệt hại là khu di tích lịch sử CADA, tại Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ ngày 07/5/2022

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204 có biển kiểm soát là 47T1 - 037.20 do anh Võ Anh H là chủ sở hữu, tại Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ ngày 07/5/2022.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với biển số 47B1 - 656.34 do Biện Minh T nhặt được gắn vào xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204, được xác định là biển số xe giả không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì thêm đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 04/3/2022, Biện Minh T cùng Phạm Quang D dùng xe mô tô biển số 47B1- 656.34 đi vào nhà kho của khu di tích lịch sử CADA thuộc quản lý của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Krông Pắc tại Thôn T, xã E, huyện Krông Pắc trộm cắp 01 mô tơ đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thì bị Công an xã E và bảo vệ khu di tích phát hiện bắt quả tang D cùng tang vật, còn T bỏ trốn. Vì vậy, hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1/ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Biện Minh T, Phạm Quang D gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo biết được tài sản của tổ chức là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của tổ chức đều bị pháp luật trừng trị. Nhưng xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười biếng lao động nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của khu di tích lịch sử CADA thuộc quản lý của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện K là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố các bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể, vai trò tham gia phạm tội của các bị cáo gây ra là như nhau. Các bị cáo Biện Minh T và bị cáo Phạm Quang D

đều cùng nhau bàn bạc, thống nhất ý chí trong việc đi trộm cắp tài sản để có tiền mua ma tuý sử dụng.

[4.1] Đối với bị cáo Biện Minh T:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án vào ngày 21/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hơn nữa, bản thân bị cáo Biện Minh T cũng có nhân thân xấu. Ngày 25/6/2015 đã bị Tòa án thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm pháp. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Biện Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần vận dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[4.2] Đối với bị cáo Phạm Quang D:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Quang D phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Biện Minh T, Phạm Quang D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo Biện Minh T, Phạm Quang D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, làm nông và không có công việc ổn định nên nhận thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 mô tơ màu xám dã qua sử dụng, có kích thước chiều dài 51,5cm; đường kính 25cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại cho ông Lê Văn S là đại diện theo uỷ quyền cho tổ chức bị thiệt hại là khu di tích lịch sử CADA (thuộc quản lý của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện K là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản) là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204 có biển kiểm soát là 47T1 - 037.20 do anh Võ Anh H là chủ sở hữu. Chiếc xe này anh H cho Biện Minh T mượn, trong quá trình sử dụng T làm mất biển số, T đã nhặt biển số 47B1- 656.34 gắn vào để tiếp tục sử dụng. Anh H không biết T đã gắn biển số xe 47B1- 656.34 vào và cũng không biết việc T dùng xe mô tô nêu trên làm phương tiện phạm tội. Nên không có cơ sở để xem xét xử lý đối với Võ Anh H, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh H là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với biển số 47B1 - 656.34 do Biện Minh T nhặt được gắn vào xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204, được xác định là biển số xe giả không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án thì ông Lê Văn S là đại diện theo uỷ quyền cho tổ chức bị thiệt hại là khu di tích lịch sử CADA (thuộc quản lý của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện K là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản) đã có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Các bị cáo Biện Minh T, Phạm Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Biện Minh T *(Tên gọi khác: N)*, Phạm Quang D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

[1] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Biện Minh T** *(Tên gọi khác: N)* 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ bắt tạm giam ngày 18/4/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Quang D** 07 (Bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bắt tạm giam ngày 18/4/2022. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/3/2022 đến ngày 10/3/2022.

[2] Về biện pháp tư pháp:

[2.1] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả lại 01 mô tơ màu xám đã qua sử dụng, có kích thước chiều dài 51,5cm; đường kính 25cm cho ông Lê Văn S là đại diện cho tổ chức bị thiệt hại là khu di tích lịch sử CADA, tại Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ ngày 07/5/2022

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204 có biển kiểm soát là 47T1 - 037.20 do anh Võ Anh H là chủ sở hữu, tại Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ ngày 07/5/2022.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với biển số 47B1 - 656.34 do Biện Minh T nhặt được gắn vào xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA có số khung: RLCS5C680, số máy: 5C63 - 680204, được xác định là biển số xe giả không có giá trị sử dụng.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Biện Minh T, Phạm Quang D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THAHS huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Tâm